

Số: 044/2025/QĐ-UBND

Đắk Lắk, ngày 18 tháng 12 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích
lịch sử - văn hóa và danh lam thắng cảnh trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Di sản văn hóa số 45/2024/QH15;

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng số 62/2020/QH14;

Căn cứ Nghị quyết số 190/2025/QH15 của Quốc hội quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 175/2024/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 137/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch;

Căn cứ Nghị định số 138/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch;

Căn cứ Nghị định số 208/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục, hồ sơ lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch khảo cổ; quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; dự án đầu tư xây dựng, xây dựng công trình, sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong, nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di sản thế giới; dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc hạ tầng kỹ thuật và trưng bày bảo tàng công lập;

Căn cứ Thông tư số 06/2025/TT-BVHTTDL của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết một số quy định về bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích; định mức kinh tế - kỹ thuật bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích.

Căn cứ Thông tư số 04/2025/TT-BVHTTDL của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về kiểm kê di sản văn hóa, công bố Danh mục kiểm kê di sản văn hóa; đưa thêm, di dời, thay đổi hiện vật trong di tích; phân loại di vật, cổ vật; kho bảo quản di sản tư liệu; di sản văn hóa hạn chế sử dụng, khai thác và hướng dẫn việc khai thác, sử dụng cơ sở dữ liệu quốc gia về di sản văn hóa;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại Tờ trình số 0157/TTr-SVHTTDL ngày 27/11/2025;

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định ban hành Quy chế quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích lịch sử - văn hóa và danh lam thắng cảnh trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích lịch sử - văn hóa và danh lam thắng cảnh trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

Điều 2. Giao Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan triển khai thực hiện Quyết định này và báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 28 tháng 12 năm 2025; Quyết định này bãi bỏ Quyết định số 20/2022/QĐ-UBND ngày 30/10/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk (cũ) về việc ban hành Quy chế quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích lịch sử - văn hóa và danh lam thắng cảnh trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk, bãi bỏ Quyết định số 911/QĐ-UBND ngày 28/5/2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Yên (trước đây) phê duyệt Đề án phân cấp quản lý di tích - danh thắng đã được xếp hạng trên địa bàn tỉnh Phú Yên.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Đào Mỹ

QUY CHẾ

Quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích lịch sử - văn hóa và danh lam thắng cảnh trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk

(Kèm theo Quyết định số 044/2025/QĐ-UBND ngày 18/12/2025
của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định hoạt động quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích lịch sử - văn hóa và danh lam thắng cảnh trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk (sau đây gọi chung là di tích) đã được cấp có thẩm quyền công nhận, xếp hạng và các di tích trong Danh mục kiểm kê di tích của tỉnh thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân (viết tắt là UBND) tỉnh.

Những nội dung về quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích không quy định tại Quy chế này được thực hiện theo Luật Di sản văn hóa và các văn bản pháp luật hiện hành có liên quan.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

- UBND các xã, phường trên địa bàn tỉnh (sau đây gọi tắt là UBND cấp xã).
- Sở, ngành và các tổ chức, cá nhân có liên quan đến công tác bảo vệ và phát huy di tích trên địa bàn tỉnh.

Điều 3. Nguyên tắc chung

- Hoạt động quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk thuộc thẩm quyền quản lý của UBND tỉnh phải bảo đảm tuân thủ quy định của pháp luật về di sản văn hóa; các quy định pháp luật hiện hành có liên quan.
- Nâng cao ý thức, trách nhiệm và sự phối hợp chặt chẽ, hiệu quả giữa các cấp, các ngành, tổ chức, cá nhân trong việc thực hiện quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích theo lĩnh vực quản lý và theo địa bàn.
- Các di tích được cơ quan nhà nước có thẩm quyền công nhận, xếp hạng và đã thực hiện bảo quản, tu bổ, phục hồi đều phải có tổ chức, cá nhân quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị.
- Bảo đảm giữ gìn giá trị lịch sử, văn hóa, khoa học và các yếu tố gốc cấu thành di tích.

Chương II QUẢN LÝ VÀ PHÂN CẤP QUẢN LÝ DI TÍCH

Điều 4. Phân cấp quản lý di tích

1. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

a) Tham mưu UBND tỉnh thực hiện việc quản lý nhà nước đối với các di tích được cơ quan nhà nước có thẩm quyền công nhận, xếp hạng trên địa bàn tỉnh.

b) Giao Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch quản lý, bảo vệ, phát huy giá trị các di tích quốc gia đặc biệt; các di tích quốc gia có tính chất quan trọng và đặc thù chuyên môn do UBND tỉnh quyết định (tại Phụ lục 1, Phụ lục 2).

2. Giao đơn vị, doanh nghiệp quản lý, khai thác, bảo vệ và phát huy giá trị một số di tích danh lam thắng cảnh quốc gia, di tích danh lam thắng cảnh cấp tỉnh trên địa bàn do UBND tỉnh quyết định; chịu sự quản lý nhà nước của UBND cấp xã nơi có di tích.

3. Các di tích quốc gia, di tích cấp tỉnh là đình, chùa, nhà thờ, lăng, miếu, lẫm: giao chủ sở hữu di tích quản lý, khai thác, bảo vệ và phát huy giá trị di tích; chịu sự quản lý nhà nước của UBND cấp xã nơi có di tích.

4. UBND cấp xã thực hiện việc quản lý nhà nước các di tích trên địa bàn; quản lý, bảo vệ, phát huy giá trị các di tích được xếp hạng quốc gia, cấp tỉnh; di tích trong Danh mục kiểm kê di tích của tỉnh trên địa bàn, trừ các di tích được quy định tại điểm b khoản 1, khoản 2, khoản 3 Điều này.

5. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và UBND cấp xã xem xét, quyết định giao trách nhiệm cho các đơn vị thuộc thẩm quyền thực hiện quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích.

6. Đối với các di tích quốc gia đặc biệt, di tích quốc gia, di tích cấp tỉnh phân bố trên địa bàn từ 02 xã, phường trở lên, Chủ tịch UBND tỉnh quyết định giao trách nhiệm quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích trên cơ sở đề nghị của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch. Cơ quan được giao trách nhiệm quản lý, bảo vệ, phát huy giá trị di tích xây dựng Quy chế phối hợp quản lý di tích đó.

Điều 5. Nhiệm vụ và quyền hạn của các cơ quan, tổ chức trong quản lý di tích

1. Nhiệm vụ và quyền hạn Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

a) Là cơ quan đầu mối, tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo công tác quản lý di tích thuộc thẩm quyền quản lý của UBND tỉnh; quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị các di tích quốc gia đặc biệt; các di tích quốc gia có tính chất quan trọng và đặc thù chuyên môn do UBND tỉnh quyết định.

b) Trình UBND tỉnh ban hành các chương trình, kế hoạch, đề án, dự án 05 năm và hàng năm, các văn bản quản lý, chỉ đạo thực hiện quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích thuộc thẩm quyền quản lý của UBND tỉnh.

c) Hướng dẫn chuyên môn nghiệp vụ quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích trên địa bàn tỉnh cho UBND cấp xã.

d) Tổ chức kiểm tra việc quản lý, bảo vệ và phát huy các di tích trên địa bàn tỉnh; giải quyết kiến nghị, khiếu nại, tố cáo về di tích; khen thưởng và xử lý vi phạm về di tích theo quy định.

đ) Thực hiện quyền hạn, nhiệm vụ khác do UBND tỉnh giao theo quy định của pháp luật về di sản văn hóa và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

2. Nhiệm vụ và quyền hạn của UBND cấp xã

a) Tổ chức thực hiện quản lý nhà nước đối với di tích được công nhận, xếp hạng; di tích thuộc Danh mục kiểm kê di tích của tỉnh trên địa bàn theo phân cấp quản lý đúng quy định của pháp luật về di sản văn hóa, các quy định khác của pháp luật có liên quan và Quy chế này.

b) Chủ tịch UBND cấp xã căn cứ vào đặc điểm, tình hình và yêu cầu công tác bảo vệ, phát huy giá trị di tích ở địa phương quyết định thành lập Ban (Tổ) quản lý di tích cơ sở trực tiếp quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích bảo đảm phù hợp với điều kiện, khả năng cụ thể của mỗi địa phương và thẩm quyền, trách nhiệm của cấp xã.

c) Tuyên truyền nâng cao ý thức chấp hành pháp luật cho Nhân dân địa phương trong việc bảo vệ và phát huy giá trị di tích trên địa bàn.

d) Đầu tư và bố trí kinh phí đối ứng cùng ngân sách của tỉnh; kinh phí nguồn thu các hoạt động khai thác, sử dụng di tích và các hoạt động dịch vụ theo quy định của pháp luật; nguồn thu tiền công đức, tài trợ; nguồn thu hợp pháp khác để thực hiện việc bảo quản thường xuyên, sửa chữa nhỏ, tu sửa cấp thiết di tích, tu bổ và phục hồi di tích được giao quản lý và các nội dung liên quan về phân cấp quản lý nhà nước một số lĩnh vực hạ tầng, kinh tế, xã hội trên địa bàn tỉnh.

đ) Thực hiện các nhiệm vụ theo thẩm quyền

- Ban hành chương trình, đề án, dự án và kế hoạch dài hạn, 05 năm và hàng năm; giải pháp tổ chức thực hiện, chủ trương xã hội hóa các nhiệm vụ thuộc lĩnh vực bảo vệ và phát huy giá trị di tích thuộc thẩm quyền quản lý.

- Tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, quy hoạch, kế hoạch, đề án, dự án, chương trình đã được phê duyệt; thông tin tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về di sản văn hóa.

- Tổ chức cắm mốc giới các khu vực bảo vệ di tích theo phân cấp quản lý sau khi được xếp hạng; hướng dẫn các tổ chức, đơn vị và Nhân dân trên địa bàn trong công tác bảo vệ và phát huy giá trị di tích; ngăn chặn, xử lý kịp thời các hành vi xâm hại đến di tích.

- Tiếp nhận và giải quyết kiến nghị, khiếu nại, tố cáo liên quan đến di tích theo thẩm quyền; ngăn ngừa và kịp thời báo cáo UBND tỉnh khi phát hiện di tích xuống cấp hoặc bị xâm hại; khen thưởng và xử lý vi phạm về di tích theo quy định.

e) Chỉ đạo Phòng Văn hóa - Xã hội thực hiện chức năng tham mưu, giúp UBND cấp xã quản lý nhà nước về di tích trên địa bàn, một số nội dung sau:

- Tổ chức quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị các di tích được phân cấp quản lý; tham mưu các nội dung quản lý di tích cho UBND cấp xã để lấy ý kiến thẩm định của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch theo quy định.

- Tổ chức nghiên cứu, sưu tầm, bảo quản hình ảnh, tư liệu, hiện vật về di tích; gắn bia, biển chỉ dẫn, nội quy, quy chế hoạt động, bản trích giới thiệu về di tích được các cấp thẩm quyền xếp hạng.

- Chịu trách nhiệm trực tiếp đối với các di tích được phân cấp quản lý khi để xảy ra vi phạm pháp luật tại di tích như: Lấn chiếm đất di tích; bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích, di dời, bổ sung tài liệu, hiện vật vào di tích khi chưa có sự thỏa thuận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền hoặc thực hiện không đúng nội dung được thỏa thuận; mất cắp, thất lạc di vật, cổ vật tại di tích, mất an ninh trật tự, cháy nổ, hoạt động mê tín dị đoan tại di tích và các hành vi vi phạm pháp luật khác liên quan đến di tích.

g) Hàng năm, rà soát, đề xuất bổ sung các công trình, địa điểm, quần thể kiến trúc đô thị, nông thôn, khu vực đô thị và nông thôn, cảnh quan thiên nhiên, khu vực thiên nhiên được nhận diện theo tiêu chí quy định của Luật Di sản văn hóa trên địa bàn chưa có trong Danh mục kiểm kê di tích của tỉnh. Lựa chọn, đề xuất việc lập hồ sơ khoa học đề nghị xếp hạng di tích với cơ quan quản lý nhà nước theo quy định.

3. Nhiệm vụ của Ban (Tổ) quản lý di tích cấp xã

a) Ban (Tổ) quản lý di tích cấp xã bao gồm các thành phần kiêm nhiệm, do Chủ tịch (hoặc Phó Chủ tịch) UBND cấp xã nơi có di tích làm Trưởng ban/Tổ trưởng; các thành viên gồm: Công chức Phòng Văn hóa - Xã hội, đại diện các đoàn thể của xã; đại diện các thôn, buôn, tổ dân phố; tổ chức, cá nhân là chủ sở hữu di tích, người hiểu biết về di tích.

Căn cứ tính chất, đặc điểm của từng di tích có thể bổ trí thêm các thành phần khác để thực hiện nhiệm vụ.

b) Ban (Tổ) quản lý di tích cấp xã có trách nhiệm xây dựng các biện pháp bảo vệ di tích để thực hiện nhiệm vụ phù hợp với nội dung phân công của UBND cấp xã:

- Quản lý, bảo vệ, phát huy toàn bộ giá trị vật thể và phi vật thể của di tích; kiểm tra định kỳ và báo cáo cơ quan quản lý trực tiếp về hiện trạng của di tích.

- Chủ động thực hiện các biện pháp bảo vệ, phòng ngừa, ngăn chặn và kịp thời báo cáo UBND cấp xã các hành vi vi phạm đến di tích, nguy cơ ảnh hưởng đến sự an toàn của di tích và cảnh quan môi trường tại di tích.

- Chịu trách nhiệm trực tiếp khi để xảy ra những vi phạm pháp luật tại di tích như: Việc tu bổ, sơn, sửa, tự ý di dời, bổ sung các hiện vật, đồ thờ cúng tại các di tích khi chưa được phép của cơ quan có thẩm quyền; các hành vi xâm lấn đất đai, xây dựng làm ảnh hưởng đến kiến trúc, cảnh quan môi trường di tích và các hành vi vi phạm pháp luật khác liên quan đến di tích.

- Tổ chức quản lý nguồn thu hợp pháp tại di tích (bằng tiền và hiện vật), định kỳ báo cáo UBND cấp xã.

- Chịu trách nhiệm đề xuất UBND cấp xã thành lập các tiểu ban quản lý di tích trực tiếp trông coi từng di tích hoặc điểm di tích trên địa bàn; thực hiện các quyền hạn nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật liên quan đến di tích.

Điều 6. Trách nhiệm của tổ chức được giao quyền sử dụng di tích và cá nhân là chủ sở hữu di tích

1. Chịu sự quản lý nhà nước của Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch, UBND cấp xã. Định kỳ vào ngày 10/6 và 30/11 hàng năm báo cáo kết quả thực hiện công tác quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích gửi về Phòng Văn hóa - Xã hội cấp xã để tổng hợp, báo cáo theo quy định.

2. Tổ chức, cá nhân là chủ sở hữu hợp pháp di tích có trách nhiệm quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích theo quy định của pháp luật; thực hiện các biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn các hành vi xâm hại di tích. Trong trường hợp phát hiện di tích bị lấn chiếm, hủy hoại hoặc có nguy cơ bị hủy hoại, mất cắp di vật, cổ vật tại di tích phải kịp thời có biện pháp ngăn chặn và thông báo cho UBND cấp xã hoặc Phòng Văn hóa - Xã hội cấp xã.

3. Tổ chức, cá nhân là chủ sở hữu hợp pháp di tích không được tự ý di dời, tu sửa, làm thay đổi màu sắc, kiểu dáng hiện vật di tích hoặc tiếp nhận, đưa thêm hiện vật vào di tích khi chưa được sự đồng ý của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền.

4. Tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân tham quan, nghiên cứu, học tập, trải nghiệm tại di tích (khi được cơ quan có thẩm quyền cho phép); hướng dẫn tổ chức, cá nhân tham quan tại di tích chấp hành nội quy, quy chế; thực hiện việc bảo vệ môi trường và nếp sống văn minh tại di tích.

5. Tổ chức, cá nhân là công dân Việt Nam; người nước ngoài, người Việt Nam định cư ở nước ngoài hoặc các tổ chức quốc tế có nhu cầu tiến hành các hoạt động nghiên cứu khoa học tại di tích theo các chương trình, dự án, đề tài phải được sự đồng ý bằng văn bản của UBND tỉnh.

6. Tổ chức, cá nhân là chủ sở hữu các di tích đã được xếp hạng nếu muốn mua, bán, chuyển nhượng di tích phải ưu tiên cho Nhà nước được mua trước.

7. Các di tích thuộc sở hữu Nhà nước không được mua bán, chuyển nhượng.

8. Cá nhân là công dân Việt Nam hoặc người nước ngoài sinh sống, làm việc trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk đều có trách nhiệm trong công tác bảo vệ, giữ gìn các di tích theo quy định pháp luật và Quy chế này.

9. Thực hiện các trách nhiệm khác theo quy định của pháp luật.

Điều 7. Nguồn tài chính để bảo vệ và phát huy giá trị di tích

1. Nguồn tài chính để bảo vệ và phát huy giá trị di tích gồm:

a) Nguồn ngân sách nhà nước bố trí theo phân cấp ngân sách hiện hành.

- b) Nguồn thu phí tham quan và thu giá dịch vụ.
- c) Nguồn thu tiền công đức, tài trợ.
- d) Nguồn huy động hợp pháp khác.

2. Nguồn kinh phí của tổ chức, cá nhân được giao quản lý di tích theo quy định của pháp luật.

3. Việc quản lý, sử dụng nguồn tài chính để bảo vệ và phát huy giá trị di tích thực hiện theo quy định của pháp luật.

4. Khuyến khích tổ chức, cá nhân đóng góp, tài trợ cho việc bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa.

Chương III

QUY ĐỊNH VỀ HOẠT ĐỘNG QUẢN LÝ, BẢO VỆ VÀ PHÁT HUY GIÁ TRỊ DI TÍCH

Điều 8. Kiểm kê di tích

1. Các công trình, địa điểm, quần thể kiến trúc đô thị, nông thôn, khu vực đô thị và nông thôn, cảnh quan thiên nhiên, khu vực thiên nhiên được nhận diện theo tiêu chí quy định của Luật Di sản văn hóa trên địa bàn tỉnh phải được kiểm kê, đưa vào Danh mục kiểm kê di tích của tỉnh và thực hiện các biện pháp quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị theo quy định của Luật Di sản văn hóa.

2. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp UBND cấp xã tổ chức thực hiện kiểm kê di tích trên địa bàn, trình UBND tỉnh phê duyệt, công bố hoặc điều chỉnh, bổ sung Danh mục kiểm kê di tích của tỉnh; đồng thời, tổ chức rà soát đưa ra khỏi Danh mục kiểm kê di tích của tỉnh đối với di tích không còn đáp ứng tiêu chí quy định của Luật Di sản văn hóa.

3. Định kỳ hàng năm, UBND cấp xã thực hiện rà soát, đề xuất gửi Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chậm nhất ngày 31/10 để xem xét, trình UBND tỉnh quyết định cập nhật điều chỉnh, bổ sung và đưa ra khỏi Danh mục kiểm kê di tích của tỉnh.

Điều 9. Xây dựng hồ sơ khoa học đề nghị xếp hạng và tổ chức đón nhận Bằng xếp hạng di tích

1. Trên cơ sở Danh mục kiểm kê di tích của tỉnh, UBND cấp xã rà soát, lựa chọn và đề xuất lập hồ sơ khoa học đề nghị xếp hạng di tích trong 5 năm gửi Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch xem xét, xây dựng Kế hoạch lập hồ sơ khoa học đề nghị xếp hạng di tích trên địa bàn tỉnh giai đoạn 5 năm.

2. Hồ sơ khoa học đề nghị xếp hạng di tích thực hiện theo quy định của pháp luật về di sản văn hóa. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì việc lập hồ sơ khoa học di tích đề nghị các cấp có thẩm quyền xếp hạng.

3. Hội đồng thẩm định hồ sơ khoa học đề nghị xếp hạng di tích do Chủ tịch UBND tỉnh thành lập theo đề nghị của Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch. Hội đồng thẩm định có trách nhiệm xem xét, thẩm định nội dung khoa học và pháp

lý của hồ sơ khoa học di tích theo quy định trước khi trình cấp có thẩm quyền xếp hạng.

4. Tổ chức đón nhận Bằng xếp hạng di tích

a) Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch có trách nhiệm hướng dẫn chính quyền địa phương có di tích được xếp hạng tổ chức đón nhận Bằng xếp hạng di tích theo quy định của Nhà nước, bảo đảm trang trọng và tiết kiệm.

b) Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tham mưu việc tổ chức Lễ đón nhận Bằng xếp hạng di tích quốc gia đặc biệt (trường hợp UBND tỉnh tổ chức) và các di tích quốc gia; hướng dẫn UBND cấp xã tổ chức Lễ đón nhận Bằng xếp hạng di tích cấp tỉnh (hoặc di tích quốc gia đặc biệt, di tích quốc gia khi được UBND tỉnh ủy quyền) trên địa bàn theo quy định.

c) UBND tỉnh tổ chức hoặc ủy quyền cho Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch hoặc UBND cấp xã tổ chức Lễ đón nhận Bằng xếp hạng di tích quốc gia đặc biệt, di tích quốc gia.

Điều 10. Quản lý khu vực bảo vệ di tích và không gian di tích

1. Các di tích được xếp hạng phải được bảo vệ, quản lý nghiêm ngặt theo quy định của pháp luật về di sản văn hóa, đồng thời thực hiện các quy định sau đây:

a) Đối với đất có di tích do tổ chức, cá nhân, cộng đồng dân cư trực tiếp quản lý theo quy định của pháp luật về di sản văn hóa thì tổ chức, hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư đó chịu trách nhiệm chính trong việc sử dụng đất có di tích.

b) Đối với đất có di tích không thuộc quy định tại điểm a khoản này thì UBND cấp xã nơi có di tích chịu trách nhiệm chính trong việc quản lý diện tích đất có di tích.

c) Đối với đất có di tích bị lấn chiếm, sử dụng không đúng mục đích, sử dụng trái pháp luật thì Chủ tịch UBND cấp xã nơi có đất di tích có trách nhiệm phát hiện, ngăn chặn và xử lý kịp thời.

d) Trong trường hợp đặc biệt cần thiết phải sử dụng đất có di tích vào mục đích khác thì việc chuyển mục đích phải phù hợp với quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt và phải có văn bản chấp thuận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền quyết định xếp hạng đối với di tích đó.

2. Cấm mốc giới bảo vệ di tích và cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất di tích phải được thực hiện trong thời gian 12 tháng kể từ ngày được cấp có thẩm quyền xếp hạng di tích.

a) Cơ quan, đơn vị được giao quản lý di tích chịu trách nhiệm tổ chức cắm mốc giới các khu vực bảo vệ di tích và lập hồ sơ, thủ tục, trình cấp thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với di tích theo quy định của pháp luật về di sản văn hóa và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

b) Sở Nông nghiệp và Môi trường phối hợp với cơ quan, đơn vị được giao quản lý di tích trong thực hiện đo đạc địa chính; hướng dẫn thủ tục giao đất và kê khai, đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

3. Việc điều chỉnh thu hẹp hoặc mở rộng ranh giới khu vực bảo vệ di tích được thực hiện khi thật sự cần thiết cho việc quản lý, bảo vệ, phát huy giá trị di tích và phải tuân thủ quy định của pháp luật về di sản văn hóa.

4. Cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân được giao quản lý di tích chịu trách nhiệm xây dựng nội quy, bia, biển chỉ dẫn, sơ đồ khoanh vùng bảo vệ di tích và bản trích giới thiệu nội dung, giá trị di tích để Nhân dân và khách tham quan biết, thực hiện ngay sau khi di tích được cấp có thẩm quyền xếp hạng.

5. Việc cải tạo, xây dựng công trình nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích mà có khả năng tác động tiêu cực đến yếu tố gốc cấu thành di tích, cảnh quan văn hóa của di tích phải thực hiện theo quy định của pháp luật về di sản văn hóa và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

Điều 11. Quản lý di vật, cổ vật, hiện vật thuộc di tích

1. Định kỳ hàng năm, các đơn vị quản lý di tích và UBND cấp xã tổ chức rà soát, cập nhật Bản thống kê hiện vật thuộc di tích đã được xếp hạng và báo cáo bằng văn bản kết quả thực hiện gửi về Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch trước ngày 10/12 để theo dõi trên địa bàn toàn tỉnh.

2. Các đơn vị, tổ chức, cá nhân được giao quản lý di tích không tự ý di dời, tu sửa, làm thay đổi màu sắc, kiểu dáng công trình, hiện vật là yếu tố gốc cấu thành di tích hoặc tiếp nhận, đưa thêm hiện vật vào di tích và khuôn viên di tích khi chưa được sự đồng ý của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền.

3. Thẩm quyền đưa thêm, di dời, thay đổi hiện vật trong di tích được thực hiện theo quy định của pháp luật về di sản văn hóa.

Điều 12. Quản lý hoạt động lễ hội và hoạt động kỷ niệm tại di tích

1. Lễ hội tổ chức tại di tích phải tuân thủ quy định của pháp luật về quản lý và tổ chức lễ hội hiện hành. Việc tổ chức lễ hội phải phù hợp với tính chất, đặc điểm lịch sử của di tích, thuần phong mỹ tục và tình hình kinh tế - xã hội của địa phương nơi có di tích.

2. Hoạt động kỷ niệm tại di tích phải đảm bảo trang trọng, an toàn, tiết kiệm, phù hợp với nội dung, giá trị của di tích và tuân thủ quy định của pháp luật.

3. Hoạt động tại di tích là cơ sở tín ngưỡng, tôn giáo phải tuân thủ quy định của pháp luật về di sản văn hóa, pháp luật về tôn giáo, tín ngưỡng và các quy định pháp luật khác có liên quan.

4. Hoạt động dịch vụ tại di tích phải được bố trí ở vị trí thích hợp, đảm bảo nguyên tắc không làm ảnh hưởng tới yếu tố gốc cấu thành di tích, cảnh quan môi trường của di tích, an ninh và các hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo gắn với di tích.

5. Tổ chức, cá nhân có trách nhiệm bảo vệ, ngăn ngừa các hành vi làm xâm hại đến di tích, di vật, cổ vật; giữ gìn vệ sinh, cảnh quan môi trường di tích xanh - sạch - đẹp; đảm bảo an ninh trật tự; thực hiện nếp sống văn minh tại di tích; dâng lễ, đặt tiền lễ, tiền giọt dầu, thắp hương, bỏ rác thải đúng nơi quy định.

6. Khuyến khích tổ chức, cá nhân tham gia xã hội hóa trong các hoạt động

bảo vệ và phát huy giá trị di tích.

7. Các hành vi vi phạm quy định về bảo vệ di tích được xử lý theo quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực văn hóa hiện hành.

Điều 13. Quy hoạch bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích

1. Quy hoạch bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích được thực hiện theo quy định của pháp luật về di sản văn hóa và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

2. UBND cấp xã đề xuất với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch lập quy hoạch bảo quản, tu bổ, phục hồi cho cụm di tích quốc gia hoặc cụm di tích quốc gia với di tích cấp tỉnh trên địa bàn quản lý.

3. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch thực hiện lập nhiệm vụ lập quy hoạch, quy hoạch bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích cho di tích quốc gia đặc biệt, cụm di tích quốc gia hoặc cụm di tích quốc gia với di tích cấp tỉnh trên cơ sở đề xuất của UBND cấp xã.

4. Quản lý dự án, đầu tư, xây dựng trong khu vực di tích

a) Dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích phải lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật hoặc dự án đầu tư xây dựng; hồ sơ thiết kế phải được thẩm định bởi cơ quan chuyên môn về xây dựng và cơ quan quản lý di sản.

b) Công trình di tích được tu bổ, phục hồi phải có biện pháp đảm bảo an toàn kết cấu, phòng cháy chữa cháy, môi trường, bảo tồn vật liệu gốc.

Điều 14. Bảo quản, tu bổ và phục hồi di tích

1. Công tác bảo quản, tu bổ và phục hồi di tích; tu sửa cấp thiết di tích được thực hiện theo quy định của pháp luật về di sản văn hóa, xây dựng, đầu tư công và các quy định khác của pháp luật có liên quan. Việc bảo quản, tu bổ và phục hồi di tích phải do tổ chức, cá nhân có đủ điều kiện hành nghề về bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích theo quy định của pháp luật về di sản văn hóa và xây dựng.

2. Công tác bảo quản thường xuyên, sửa chữa nhỏ di tích do cơ quan, đơn vị được giao quản lý, sử dụng di tích thực hiện theo quy định của pháp luật về di sản văn hóa và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

3. Thẩm quyền quyết định chủ trương đầu tư, phê duyệt chủ trương đầu tư, phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế kỹ thuật bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích; tu sửa cấp thiết di tích thực hiện theo quy định của pháp luật về xây dựng và phân cấp quản lý đầu tư xây dựng của tỉnh sau khi có ý kiến thẩm định của cơ quan có thẩm quyền theo quy định.

4. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

a) Chủ trì, thẩm định dự án, báo cáo kinh tế - kỹ thuật tu bổ di tích đối với di tích xếp hạng cấp tỉnh; thẩm định hồ sơ đối với hồ sơ tu sửa cấp thiết, bảo quản định kỳ di tích hoặc di tích trong Danh mục kiểm kê của tỉnh; tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh đề nghị Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch thẩm định dự án, báo cáo kinh tế - kỹ thuật tu bổ di tích đối với di tích cấp quốc gia, quốc gia đặc biệt.

b) Chủ trì, phối hợp các sở, ngành liên quan rà soát, xác nhận tình hình xuống cấp các di tích, tham mưu đề xuất UBND tỉnh thực hiện các dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích theo quy định của pháp luật về di sản văn hóa, xây dựng, đầu tư công và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

5. Sở Tài chính

a) Chủ trì, tham mưu Hội đồng thẩm định của tỉnh thẩm định Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư và tham mưu UBND tỉnh cân đối vốn đầu tư phát triển để thực hiện dự án bảo quản, tu bổ, tôn tạo, phục hồi di tích trên địa bàn tỉnh theo quy định của Luật Đầu tư công và khả năng cân đối vốn ngân sách tỉnh.

b) Căn cứ khả năng cân đối của ngân sách tỉnh tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí từ ngân sách nhà nước phục vụ công tác quản lý, bảo vệ, khai thác và phát huy giá trị di tích phù hợp với quy định.

c) Kiểm tra việc cấp phát, quản lý việc sử dụng kinh phí theo quy định.

6. Sở Xây dựng

a) Thực hiện chức năng nhiệm vụ quản lý nhà nước được giao trong lĩnh vực xây dựng đối với việc tu bổ, tôn tạo di tích trên địa bàn tỉnh.

b) Phối hợp Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch cùng các sở, ngành liên quan trong việc thẩm định các dự án tu bổ, tôn tạo di tích trên địa bàn tỉnh.

7. Sở Nông nghiệp và Môi trường

Phối hợp và hướng dẫn với cơ quan, đơn vị được giao quản lý di tích thực hiện các thủ tục đền bù, thu hồi đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất khi thực hiện dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích.

8. UBND cấp xã

Chủ động bố trí kinh phí ngân sách địa phương, huy động nguồn xã hội hóa thực hiện các hoạt động bảo quản, tu bổ, tôn tạo và phục hồi di tích theo quy định hiện hành.

Điều 15. Bảo vệ an ninh trật tự, phòng cháy chữa cháy tại di tích

1. UBND cấp xã chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan chủ động có biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn và xử lý theo thẩm quyền các hành vi: chiếm đoạt, làm sai lệch di tích, hủy hoại hoặc gây nguy cơ hủy hoại; xây dựng trái phép, lấn chiếm đất đai thuộc di tích; các hành vi lợi dụng di tích để trục lợi; trộm cắp, mua bán, trao đổi, vận chuyển, đào bới trái phép hiện vật, di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia thuộc di tích và các hành vi vi phạm khác.

2. Cơ quan, đơn vị được giao quản lý di tích trang bị, bảo đảm các điều kiện về phòng cháy chữa cháy tại di tích; phối hợp với UBND cấp xã kịp thời xử lý khi có sự cố xảy ra.

Điều 16. Tuyên truyền, quảng bá, giáo dục truyền thống và chuyển đổi số trong việc phát huy giá trị di tích

1. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với UBND cấp xã tổ

chức tuyên truyền, giới thiệu, quảng bá phát huy giá trị di tích; phổ biến, hướng dẫn các văn bản pháp luật liên quan nhằm nâng cao nhận thức của các tổ chức, cá nhân, các đơn vị hoạt động tại di tích; hướng dẫn các công ty lữ hành, hướng dẫn viên nội dung giới thiệu về di tích.

2. Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch xây dựng các chương trình học tập, tham quan, nghiên cứu di tích và biên soạn tài liệu giảng dạy ngoại khóa phù hợp với từng cấp học; chỉ đạo việc tổ chức nhiều hình thức tuyên truyền, giáo dục nâng cao kiến thức về bảo vệ và phát huy giá trị di tích; đưa học sinh đến tham quan học tập tại bảo tàng, di tích.

3. Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, UBND cấp xã xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch truyền thông, quảng bá phát huy giá trị di tích gắn với ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

4. Báo và Phát thanh, Truyền hình Đắk Lắk; Trung tâm Công nghệ và Thông tin điện tử tỉnh và địa phương thực hiện công tác tuyên truyền, quảng bá về di tích trên địa bàn, tuyên truyền sâu rộng về mục đích, ý nghĩa của việc bảo vệ và phát huy giá trị di tích nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cộng đồng trong việc bảo vệ và phát huy giá trị của di sản văn hóa.

5. Các tổ chức hội, đoàn thể chính trị tỉnh, địa phương tăng cường công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và các tầng lớp Nhân dân tham gia bảo vệ và phát huy giá trị di tích; tăng cường hoạt động giám sát, phản biện xã hội trong quá trình quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích.

Chương IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 17. Trách nhiệm thi hành

1. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, UBND cấp xã

a) Tổ chức phổ biến Quy chế này; định kỳ 05 năm sơ kết, báo cáo UBND tỉnh kết quả thực hiện.

b) Phân công cụ thể cho các phòng, ban, đơn vị trực thuộc thực hiện nghiêm các nội dung tại Quy chế này; xây dựng kế hoạch cụ thể để tổ chức thực hiện tốt công tác quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích được giao quản lý.

c) Định kỳ hàng năm trước ngày 10/12, UBND cấp xã tổng hợp kết quả thực hiện Quy chế này gửi về Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

2. Các cơ quan, đơn vị tham gia quản lý di tích có trách nhiệm kiện toàn bộ máy, bố trí nhân sự, đảm bảo hoàn thành tốt nhiệm vụ; thực hiện chế độ báo cáo, thông tin thường xuyên, kịp thời với các cơ quan quản lý nhà nước cấp trên; chủ động phối hợp với các Sở, ngành, đơn vị liên quan thực hiện nhiệm vụ được giao.

3. Sở Tài chính, Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường, Giáo dục và Đào tạo, Khoa học và Công nghệ và các Sở, ngành liên quan trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể

thao và Du lịch, UBND cấp xã trong việc thực hiện nhiệm vụ bảo vệ và phát huy giá trị di tích trên địa bàn tỉnh theo Quy chế này, đảm bảo đúng quy định pháp luật hiện hành có liên quan.

4. Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh

Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể liên quan, UBND cấp xã trong việc bảo vệ và phát huy giá trị di tích; ngăn chặn, xử lý kịp thời việc trộm cắp, mua bán, vận chuyển trái phép cổ vật của di tích; những hành vi xâm chiếm, hủy hoại về đất đai, kiến trúc của di tích; những hành vi vi phạm pháp luật về tín ngưỡng, tôn giáo, lễ hội diễn ra tại di tích và những hành vi vi phạm khác ảnh hưởng tới di tích.

Điều 18. Điều khoản thi hành

1. Trong quá trình triển khai thực hiện, trường hợp các cơ quan nhà nước cấp trên ban hành văn bản có nội dung quy định khác với Quy chế này thì thực hiện theo văn bản của cơ quan nhà nước cấp trên ban hành.

2. Trường hợp văn bản viện dẫn tại Quy chế ban hành kèm theo Quyết định này có sửa đổi, bổ sung, thay thế thì áp dụng theo văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế đó.

Trường hợp có phát sinh, vướng mắc, UBND cấp xã và các cơ quan, đơn vị tham gia quản lý di tích phản ánh kịp thời về Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định./.

PHỤ LỤC I
DANH MỤC DI TÍCH QUỐC GIA ĐẶC BIỆT
(Ban hành kèm theo Quyết định số 044/2025/QĐ-UBND
ngày 18 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk)

STT	TÊN DI TÍCH	ĐỊA CHỈ	QUYẾT ĐỊNH XẾP HẠNG
01	Di tích lịch sử ĐƯỜNG TRƯỜNG SƠN - ĐƯỜNG HỒ CHÍ MINH (đoạn qua Bến phà Sêrêpốk)	Xã Buôn Đôn	Quyết định số 2383/QĐ- TTg ngày 9/12/2013 của Thủ tướng Chính phủ
02	Di tích lịch sử NHÀ ĐÀY BUÔN MA THUẬT	Phường Buôn Ma Thuật	Quyết định số 1820/QĐ- TTg ngày 24/12/2018 của Thủ tướng Chính phủ
03	Di tích kiến trúc nghệ thuật THÁP NHẠN	Phường Tuy Hòa	Quyết định số 1820/QĐ- TTg ngày 24/12/2018 của Thủ tướng Chính phủ
04	Danh lam thắng cảnh GÀNH ĐÁ ĐĨA	Xã Tuy An Đông	Quyết định số 2280/QĐ- TTg ngày 31/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ
05	Di tích lịch sử ĐƯỜNG HỒ CHÍ MINH TRÊN BIỂN (Địa điểm Di tích Vũng Rô)	Xã Hòa Xuân	Quyết định số 1473/QĐ- TTg ngày 26/11/2024 của Thủ tướng Chính phủ

PHỤ LỤC II
DANH MỤC CÁC DI TÍCH QUỐC GIA

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 044/2025/QĐ-UBND
ngày 18 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk)*

TT	TÊN DI TÍCH	ĐỊA CHỈ	QUYẾT ĐỊNH	CÓ TÍNH CHẤT ĐẶC THÙ CHUYÊN MÔN
01	Di tích lịch sử BIỆT ĐIỆN BẢO ĐẠI	Phường Buôn Ma Thuột	Quyết định số 02/1999/QĐ-BVHTT ngày 26/01/1999 của Bộ Văn hoá Thông tin (<i>Quyết định công nhận</i>); Quyết định số 425/QĐ-BVHTTDL ngày 28/02/2023 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (<i>Quyết định đổi tên</i>)	Di tích nằm trong khuôn viên Bảo tàng Đắk Lắk, hiện nay đang giao cho đơn vị Bảo tàng trực tiếp quản lý, thuận lợi trong việc chăm sóc, bảo vệ và phát huy giá trị di tích.
02	Di tích lịch sử ĐÌNH LẠC GIAO	Phường Buôn Ma Thuột	Quyết định số 168 VH/QĐ ngày 02/3/1990 của Bộ Văn hóa - Thông tin - Thể thao và Du lịch	Tại nơi đây thường xuyên tổ chức các hoạt động văn hoá, lễ hội truyền thống tại di tích, đặc biệt là Lễ Giỗ Tổ Hùng Vương 10/3 hàng năm với quy mô cấp tỉnh.
03	Di tích lịch sử MỘ VÀ ĐỀN THỜ LƯƠNG VĂN CHÁNH	Xã Phú Hòa 2	Quyết định số 2410-QĐ/VH ngày 27/9/1996 của Bộ Văn hóa - Thông tin - Thể thao và Du lịch	Danh nhân Lương Văn Chánh được xem là vị Thành hoàng của vùng đất phía Đông Đắk Lắk (Phú Yên cũ). Hiện tại Đền thờ còn lưu giữ 14 sắc phong, sắc lệnh, sắc chỉ của các Vua triều Nguyễn, việc bảo quản mang tính đặc thù chuyên môn cao.
04	Di tích khảo cổ THÀNH AN THỔ	Xã Tuy An Bắc	Quyết định số 37/2005/QĐ-BVHTT ngày 22/8/2005 của Bộ Văn hoá Thông tin	Thành An Thổ là nơi sinh cố Tổng Bí thư Trần Phú, hiện có nhà trưng bày, lưu giữ và trưng bày nhiều hiện vật khảo cổ, đòi hỏi đặc thù chuyên môn cao.
05	Di tích lịch sử ĐỊA ĐẠO GÒ THÌ THÙNG	Xã Tuy An Tây	Quyết định số 65/2008/BVHTTDL ngày 22/8/2008 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Công tác bảo quản, tu bổ và phục hồi đường hầm Địa đạo Gò Thì Thùng và công tác lưu giữ và trưng bày hiện vật tại nhà trưng bày đòi

				hỏi đặc thù chuyên môn cao.
06	Di tích lịch sử CĂN CỨ CỦA TỈNH PHÚ YÊN TRONG KHÁNG CHIẾN CHỐNG MỸ	Xã Vân Hòa	Quyết định số 66/2008/QĐ-BVHTTDL ngày 22/8/2008 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Di tích bao gồm 13 điểm di tích phân bố nhiều nơi trên cao nguyên Vân Hòa, trong đó địa điểm Hội trường mùa Xuân, Nhà thờ Bác Hồ thường xuyên tổ chức Lễ kỷ niệm mang tầm cấp tỉnh hàng năm.
07	Danh lam thắng cảnh MŨI ĐẠI LÃNH - BÃI MÔN	Xã Hòa Xuân	Quyết định số 67/2008/QĐ-BVHTTDL ngày 22/8/2008 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Di tích là nơi đón ánh bình minh đầu tiên trên dải đất liền Việt Nam. Sự kiện Lễ chào Cờ đầu năm mới (Tết Dương lịch) hàng năm là sự kiện kích cầu, thu hút khách du lịch của tỉnh.